

RA NGÀY THỨ' BẢY

**Tòa báo : 193, phố hàng Bông, Hanoi**

(Tiếp theo kỳ trước)

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

thân gửi phận; tình trong như đã mặt ngoài còn e, chỉ sợ mình phận mỏng cánh chuồn, khuôn thiêng biết có vuông tròn cho chăng; chính đương lúc cả nhà mong mỗi đợi chờ, thì hay đâu quan đã biết tình, liền cạy mối đến trao lời vấn danh nạp thái; rõ thật khéo gài vào ngay chỗ ngứa, nhà có con gái nổi mừng biết lấy chi cân, phen này thật được nở nang mày mặt, vinh hiển ông cha; bâng khuâng như được lạng vàng, cả cha mẹ lẫn cô em chẳng ai còn kịp tính gần tính xa, linh sáu tính cạn nữa, cái người định trao xương gửi thịt trăm năm sau này người ta thân thể ra sao, đức hạnh ra sao, nhà cửa ra sao, cũng không hề dò hỏi kỹ càng chi nữa, cứ việc nghe lời mối lái những là quan ngài tài giỏi, hiền hậu tử tế, danh giá, giọng dõng, lại quan ngài kỹ tính, chừng ấy tuổi mà kén mãi chưa được ai vừa ý sở cầu; thôi thế là hai cổ nhận lời gả, hẹn ngày cưới ngay tưng bưng sắm sửa vòng hoa xuyến nhãn, màn gối áo quần, thiệp hồng đưa khắp chỗ làng họ phố phường, đặt bánh, đặt trái, đặt cỗ đặt bàn, mở một tiệc rất linh đình để phô với kẻ biết người quen chứng kiến cho con ta lên chức quan bà, nhà ta tự đây có quan làm rể. Cưới rồi, đã có sẵn một sở nhà lầu ở phố, trước cho người mướn, vừa đuổi chủ mướn đi, hai cổ cho vợ chồng cô đốc dọn về ở đấy; nào gạo lám thơm, nào gà trống thiến, nào trứng, nào chuối, nào cau, nào chè, của ngon vật lạ không thiếu một thứ gì, hai cổ đều sẵn có của nhà cung ứng hết; mây mưa đầm thắm, ong bướm chán-chường, được vào khoảng rằm bầy tháng trời, bao nhiêu của hồi môn của cô đốc cứ dần dần không cánh mà bay; nay một món nợ này đòi, mai một đơn hàng khác dục, cô đốc trước còn làm ra mặt dăm cáng đáng, xin với hai cổ cho số tiền trang trái, chực nhân thế rồi thu lấy quyền thu phát vào tay; dè đâu trang trái hết món này, lại vô lở đến món khác, hai cổ phải chường tay không phóng mãi được nữa; cô đốc cũng như ngồi phải cọc, cái dăm trả nợ cho quan thấy kém trước nhiều; tức thì có một bà Hoạn ở đầu lù lù dẫn đến, thượng trận hạ trận, làm cho cô đốc « kẹ » phải chịu trăm bề vui liêu dập hoa; ngã ngũ ra mới biết trong cung trăng đã có chị hằng chủ trương, thân đẳng-la gửi trước hàm sư-tử, mà chàng thì chẳng những tay co không vững, cũng lại ra chiều nhạt phẩn phai hương. Trời ơi! Quan mà chi! Cổ mà chi! hai cổ « huyệt » đành lại chịu tổn thêm vài trăm bạc bồ-hôi nước mắt nhờ thầy hiện đưa con ra tòa xin ly-dị để chuộc lấy cái thân về mà đòi lấy cái nhà lại vậy. Ấy một cái thảm kịch nữa về sự cưới gả như thế.

(Còn nữa)

DƯƠNG BÁ TRẠC

## MẤY LỜI KÍNH CÁO

Các ngài mua báo, ai chưa trả tiền, xin kíp gửi ngay mandat về trả cho nếu ngài nào ở xa nhà bưu-điện không tiện mua mandat, xin cứ gửi trả số tiền báo bằng timbres postes cũng được.

Đường xa góp sức, gánh nặng chung vai, mong các bạn vui lòng gửi ngay về cho Đa tạ.

V. H. T. C.

## CÙNG CÁC QUÝ ĐẠI-LÝ BÁN V. H. T. C.

Trong các quý đại lý bán Văn-Học tạp-chí có nhiều Ngài đã lâu chưa gửi relevé và tiền về giả. Vậy mong các Ngài nhớ gửi mandat về giả ngay cho để khỏi buộc lòng bản chỉ phải đình gửi những số sau. Đa tạ

V. H. T. C.

# VĂN THƠ

## ĐỒNG BẠC CON GÁI

Cũng thì con gái lạ lòng thay!  
 Trái mấy xuân thu vẫn thế này?  
 Má phấn xui nên người choáng mắt,  
 Mặt hoa chi để khách chuyên tay.  
 Lửa than vội đổi lòng trinh bạch,  
 Chi bắc thêm nhiều tiếng dở hay,  
 Sắc sảo khôn ngoan mang tiếng bạc,  
 Nghiêng thành nghiêng nước cũng vì bay,  
 Giáo-học KHÚC THÁI-BÁT

## CON RỪA TỰ THÂN

Tiến bộ vẫn mình vẫn chậm gì,  
 Từ linh hồ tiếng gọi là quy.  
 Bao giờ theo kịp long, lân phượng?  
 Cứ đứng lì lì đợi cái bia.

## NHÀ NHO TỰ CHÀO

Sáng thì Ngũ đế, tối Tam-hoàng,  
 Nằm giữa trên giường đọc lại ngang.  
 Thấy máy bay, rằng điều của trẻ,  
 Nghe kèn thổi, bảo ốc trong làng.  
 Cò sinh Nhi Chử, mò Dương-chử (1),  
 Vượn đứng Nam-Phương hát Bắc-phương (2).  
 Đường lại, đường đi không biết cả,  
 Hễ ram ba chén lại ngấm Đường (3).

## ĐỀ MIẾU Ắ-ĐÀO

Ai ngờ trong đám ắ lâu hồng,  
 Một ắ đầu đây gái có công?  
 Yêu chủ này em xin sửa túi,  
 Thương em mời chủ ngủ chơi sông.

(1) Nhi chử là sông Nhi - Hà bên nước ta — Dương chử là Dương-Tử-Giang bên Tàu.

(2) Bắc phương là nước Tàu, ý nói nhà nho học hành thì cứ điều học sách vở chính trị, địa dư bên Tàu cả, mà sự ích nước mình thì không biết gì cả

(3) Ngấm đường là ngấm các bài thơ trong bộ Đường thi.

Chết trôi mình khấu, chìm tắm ngọc,  
 Sống sót phương dân thoát miệng hùm.  
 Sự nghiệp dẫu thua Trưng với Triệu.  
 Anh thư cũng nổi tiếng con Rồng.

TIỂU ĐẪN. — Dã sử chép: « Cuối đời nhà Trần, quân giặc Minh xâm nước ta, đóng đồn ở thôn ắ-dầu, nay thuộc huyện Tiên-Lữ tỉnh Hưng-Yên, nó bắt phương dân phục dịch đêm ngày, đập đánh khổ sở không cho ăn, dân chết nhiều lắm, có một cô ắ-dầu thương dân, cô ta là người thanh sắc câu tru, bày mưu giết giặc, mới chế ra 100 chiếc túi; mời các chủ thủ lĩnh giặc Tàu đến chơi nhà, cho chúng uống rượu thuốc mê, say rồi, cho mỗi thằng vào một túi. Đêm khuya quăng xuống sông. Rạng ngày, chủ tướng nó thấy vậy, ngờ các tướng cách mệnh Annam ẩn ở đó, thiên đồn đi nơi khác. Phương dân nhờ được sống lại, sau nhớ công lập miếu thờ, lại đặt tên là thôn ắ-dầu, để làm kỷ niệm.

Chuyện này có chép ở sách « Hoàng-Việt địa dư » cùng sách: « Tiếp Ký ».

Văn-Trai NGUYỄN-TẢO

## THỦY-SƠN HOÀI CỔ

Đêm thu giờ nước một màu,  
 Cành hoa sườn núi, khóm lau bên ngàn.  
 Sóng Ván chèo chiếc thuyền lan,  
 Chén quỳnh chuyển-choáng, ngón đàn tinh tinh.  
 Thuận giòng qua núi Hộ-thành,  
 Ngâm ngùi phong cảnh, mối tình ngần-ngơ.  
 Nhớ quan Trương đại-nhân xưa,  
 Chơi đây còn mấy bài thơ phẩm bình.  
 Có gió mát, có giảng thanh,  
 Có vườn tùng, cúc, có đình dục, phong.  
 Có chùa chiều mở sớm chuông,  
 Đầu non vượn hát, mặt sông cá dòn.  
 Phi-duyên Hồi hạc cũng hoàn,  
 Ninh-bình đệ nhất kỳ-quan đầu bằng.  
 Đòi phen cổ đón hoa mừng,  
 Các quan phủ hiển trước từng đăng lâm:  
 Sơn thủy bất tại cao thâm,  
 Cuộc đời trải mấy cổ cầm vẫn còn.  
 Triều Lê xưa, đức Thánh-Tôn,  
 Tuần du ngự giá, sơn ngón chúc mừng.  
 Đàn khe, phách suối vang lừng,  
 Ngự thơ còn tạc trên tầng non cao.  
 Cỏ hoa thêm sắc mỹ miều,  
 Máy hóm cuồn cuộn, sóng chiều rung rinh.  
 Chim gọi nguyệt, cá nghe kinh,  
 Ngoài sông phố khách, trong thành dinh quan.  
 Thị thành mà thú lâm tuyền,  
 Biết bao nhân trí du quan phẩm đề.

Ngán thay thời vận thiên di,  
 Bồng đầu một trận gió té cát lăm.  
 Nước còn, sóng vô âm ầm,  
 Tiếng đàn cửa động, khói rằm mặt sóng.  
 Mây bay đỉnh núi lạnh lùng.  
 Cỏ cây đường cũng ra lòng hắt heo.  
 Giăng quanh cỏi, gió dịu hui,  
 Dê leo thạch đăng, khi leo thạch bàn.  
 Chim sớm khóc, vượn hôm than,  
 Chùa sư ai ở? bàn tiên ai ngồi.  
 Thương đời đá đồ mờ hời,  
 Thương thu cúc cũng mất mùi hương xưa.  
 Thạch bi còn mấy bài thơ,  
 Chữ nhàn nhạt mực, rêu lơ mờ xanh.  
 Xưa sao sơn thủy hữu tình,  
 Giờ sao nước biển non xanh kém mùi.  
 Xưa sao phong cảnh ư người?  
 Giờ sao giăng cợt hoa cười với ai?  
 Buồn trông lên chốn sơn đài,  
 Cột trong mây cuốn rèm ngoài mưa tuôn.  
 Buồn trông ra mái giang thôn,  
 Sóng tàu chạy ngược, nước nguồn chảy xuôi  
 Trong thành nghe mấy tiếng còi,  
 Ngậm ngùi ai chẳng như ai nhớ nhà.  
 Ngoài sông nghe mấy điệu già,  
 Nước non đâu đó đều là tiếng thu.

NGUYỄN-XUÂN KHÔI

## MỘT BẠC THI-NHÂN

Cụ Nguyễn - Huy - Tự,  
tác-giả truyện Hoa-tiên

**C**ụ người làng Trảng-Lưu, xã Lai-Thạch, tổng Lai-Thạch, huyện Can-Lộc, phủ Đức-Thọ, tỉnh Hà-Tĩnh, con trưởng cụ Thám-Hoa-Lang Nguyễn-huy-Oánh.

Khi cụ còn bé, văn chương cụ đã lỗi lạc, chỉ khi cụ đã khảng khái, người ta cho cụ là thần đồng. Cụ thi đậu nhất-cử (cử-nhận) lúc 17 tuổi, xuân-thí thì lữ trúng tam-trường và Ngự-đề, sơ bổ tri-phủ phủ Lạng-Quốc, sang Quốc-Oai, qua làm hiến phó ở Sơn-Nam. Năm Cảnh-Hưng đình-dậu phụng sai Hưng Hóa án-tuần, năm Kỷ-hợi đặc chuẩn tiến-triều, sơ thọ Hiệu-Thảo, phụng sai Tây-Hưng-Tuyên-Cao đạo hiệp-lý lương-hương; chẳng bao lâu lại phụng sai làm chức Đốc-đồng ở Hưng-Hóa, kiêm bản đạo hiệp đồng suất thị hầu thị nội hữu kỳ... đánh giặc Long-Cốc (?) được toàn thắng. Lúc bấy giờ Hoàng-đế Tàu có sai người sang tặng bốn chữ: « Vô khố hùng lược ».

(Kỳ sau sẽ tiếp)

## Pour la rentrée de Septembre 1934

En voici quelques manuels scolaires indispensables aux maîtres et élèves :

1. **Quốc văn sơ-học độc-bản.** — Livre de lectures annamites choisies et expliquées cours Supérieur et Moyen par DƯƠNG BÁ-TRẠC et NGUYỄN ĐỨC PHONG (éditions Đông-Tây) Adopté 0\$55. Port ordinaire 0\$06.
2. **Leçons d'Histoire d'Annam** à l'usage des élèves des Cours Moyen (2e année) des Ecoles franco annamite par DƯƠNG QUẢNG-HÀM. Adopté 0\$80. Port ordinaire 0\$06.
3. **Recueil de Dictées** données aux examens du Certificat d'études primaires franco-indigènes et aux Concours d'admission aux établissements d'enseignement primaire supérieur par DƯƠNG QUẢNG HÀM. Adopté 0\$15. Port ordinaire 0\$09.
4. **Văn văn bách-tuyên** (Recueil de cent morceaux choisis de Récitation annamite) par DƯƠNG TỰ QUÂN. Adopté 0\$35. Port ordinaire 0\$06.
5. **Tập bài thi báng sơ-học yếu-lược** (Recueil de sujets donnés au Certificat d'études élémentaires indigènes suivis de développements types, de conseils et indications aux candidats et de nombreux sujets analogues par DƯƠNG QUẢNG HÀM et DƯƠNG-TỰ-QUÂN Adopté 0\$35. Port ordinaire 0\$06.
6. **82 bài luận quốc văn** (82 textes de compositions annamites avec développements-types, conseils et indications) par NGUYỄN ĐỨC-BẮC (éditions Đông-Tây) 0\$30. Port ordinaire 0\$06.

En vente à l'Imprimerie Đông-Tây, 193 Rue du Coton — Hanoi.

Les commandes de 10 exemplaires de même titre bénéficient d'un exemplaire de plus et les frais d'envoi sont à la charge de l'Imprimerie Đông-Tây.

và một câu đối viết vào vóc vàng. Câu đối :

LĂNG VÂN NGỌC THỤ TỰ TÂN VŨ,  
HỘI NHẬT LÂN ĐÀI CHẤN CỔ PHONG.

Đình thần cũng có mừng một câu rằng :

LƯƠNG ĐỒ VĂN HỮU VÕ,  
BÁCH CHIẾN HIỂM VI DI.

Năm Canh-Hung Canh-tý, Cụ lại phụng sai Sơn-tây Hưng-hóa đạo Kiêm đốc-dồng, năm Nhâm-dần làm Sơn-tây hiến sát xứ, năm Quý-mão lại phụng sai Sơn-tây xứ Đốc-dồng. Đến năm Kỷ-dậu thì cụ mất, thọ 48 tuổi, được truy tặng là « Nhạc đình hầu ».

Cụ là một nhà nho học rộng mà binh chế và thuật số cũng giỏi. Làm việc chánh thì giản thận mà minh thứ, trị quân lính thì khoan hòa mà nghiêm mật. Ngoài việc quan, Cụ chỉ mượn sách vở cổ kim làm vật tiêu khiển, hoặc cùng anh em bạn đi chơi sông chơi núi để khảo sát phong tục và địa thế, dạo chơi đến chỗ nào cũng có vịnh thơ nôm hoặc thơ chữ nhiều lắm. Cụ có tiếng làm quan giỏi và thanh liêm ở thời bấy giờ.

Trong lúc làm quan, Cụ trước tác sách vở cũng nhiều như : Hoa-tiên truyện, Tây Hưng-đạo sử tập, Quảng Thuận-đạo sử tập, Tây-Hung Tuyên cao địa chí, vân, vân... Truyền rằng quyền Kim-vân-Kiều, chính Cụ cũng đã thảo bằng chữ nôm lúc Cụ làm Sơn-tây Hiến sát-sứ, nhưng chưa xong, sau người bạn thân của Cụ là Nguyễn Nghiễm, chú cụ Nguyễn-Du đưa về trong Trung-Kỳ cùng với cuốn truyện Hoa-tiên. Cụ Nguyễn-Du nhân lúc rảnh rỗi, thấy bộ sách hợp với thân thể của mình, mới sửa lại thành bộ Thúy-Kiều ngày nay vậy.

Thời bấy giờ « nôm na là cha mách què », văn nôm chưa thịnh hành, cụ Nguyễn-huy-Tự làm quan về Lê-mạt, thấy thanh thế nhà vua suy nhược, đình thần lộng quyền, mới mượn truyện Hoa-tiên diễn ra nôm, ngụ ý của mình tự ngâm cho vui, chứ không gọt gọt lời văn cho chải chuốt để đăng lên báo chương làm quảng cáo cho văn thơ của mình như hiện thời. Ai quen biết Cụ thì mượn được mà xem, không thì cuốn truyện ấy cũng bị bỏ lộn vào trăm nghìn quyển sách khác trong tủ của Cụ, sau con cháu thấy truyện thì lại cho là của tư-gia, dẫu biết văn hay, chuyện kỳ nữa cũng kiêng dè, không muốn cho thiên hạ biết văn truyện của tổ tiên nhà mình, nên chẳng những cuốn truyện

Hoa-tiên phải bị mai một lâu đời mới ra mắt, mà biết bao nhiêu sách vở khác hay của các bậc tiền nhân còn thu giấu trong tủ chưa ai đem ra !

Cuốn truyện Hoa-tiên này, có một bản viết bằng chữ Hán còn để tại chỗ đền thờ Cụ Thám. Ở đấy có một căn nhà riêng làm « Thư-viện » để chứa các thư sách vở cũ và các sách cụ Thám Oánh, cụ tiến-sĩ Nguyễn-huy-Quỳnh (chú cụ Huy-Tự), cụ Huy-Tự làm ra. Trong Thư-viện ấy chứa cả các vật quý báu đời trước, và các bản in bằng gỗ in những bản Ngũ kinh-toản-yếu, Tứ thư-toản-yếu Quốc-sử-toản-yếu, do Cụ Thám soạn sau khi Cụ đi Bắc-sứ về. (Bắc sứ năm Vĩnh-Khánh Ất Dậu).

Con cụ Nguyễn-huy-Tự là Huy-Phó Huy-Tượng đều đạu Phó bảng.

\*\*\*

Bấy lâu thấy trên các báo hoặc các tạp chí khen cuốn truyện Hoa-tiên mà có nơi thì viết sai cả tên của tác giả (Annam-Nouveau đề : Nguyễn-hữu-Tự), có nơi thì để dấu hỏi sau tên của tác giả (Văn-đàn bảo giám quyển I) thật chưa mấy ai rõ tác - giả cuốn truyện ấy ra thế nào. Vậy tôi là cháu tám đời của tác giả, xin lược đăng tiểu-sử của tác giả ra đây để cống hiến các nhà khảo cứu thơ văn cổ được tường tất.

NGUYỄN-HUY-CHƯƠNG

## QUỐC - VĂN SƠ - HỌC

### độc bản

*Lectures annamites choisies et expliquées*

*Cours Moyens & Cours Supérieur*

Dùng ở lớp Trung-đẳng và Cao-đẳng các trường Pháp-việt

DƯƠNG - BÁ - TRẠC và NGUYỄN - ĐỨC - PHONG

*biên tập*

SÁCH NÀY ĐÃ ĐƯỢC HỘI - ĐỒNG DUYỆT SÁCH NHẬN CHO  
DÙNG TRONG CÁC HỌC - ĐƯỜNG Ở KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP

Sách khổ 15 x 21. — dày 230 trang

Giá bán 0\$55 — Cước thưởng 0\$12 — Cước recommandé 0\$22

Mua một quyển gửi bằng timbres postes (cò) cũng được

Các ông giáo, bà giáo có lòng chiếu cố muốn mua cho học trò mình dùng thì cứ 12 quyển xin biểu thêm 1 quyển nà tiền cước phí về phần người bán sách chịu.

*Thư và mandat xin đề cho :*

ĐÔNG-TÂY ÁN QUÁN. 193, PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI

## TRONG KHI ĐỌC SÁCH

## Ở XỨ ẤN-ĐỘ — TỰ ĐẢO CEYLAN ĐẾN NƯỚC NÉPAL

## II

Nước Népal. — Xã-hội và phong-tục dân Ấn-độ. — Các quốc-vương Ấn-độ — Di-tích đạo Phật

Tác-giả ở *Santiniketar* ít lâu, rồi đi lên *Katmandou* là kinh đô nước Népal, vì quốc vương nước ấy có mời bác sĩ S. Lévi lên chơi. Nước Népal ở phía bắc xứ Ấn-Độ, chạy dài theo dãy núi *Himalaya* (Hi-mã-lạp-sơn) là dãy núi cao nhất châu Á. Đất nước núi cao rừng rậm, thật là hiểm trở. Tự Ấn-Độ lên, chỉ có một con đường mà đường không đi xe ngựa được (chứ đừng nói đến xe ô-tô) chỉ có thể đi bằng voi hoặc bằng cáng, nhiều chỗ dốc ngược lên, phải đi bằng đàng-sơn, leo trèo rất là vất vả. Cũng vì núi non hiểm trở thế, nên nước ấy tuy ở cạnh Ấn-Độ là thuộc địa người Anh mà vẫn giữ được quyền độc lập. Một lẽ nữa là vì giống người *Gourkha* đã chiếm lĩnh nước ấy là một dân thượng võ, trong nước binh đội chính tề, luyện tập cần mẫn. Người Anh thường mộ người dân nước ấy sung vào những đội tinh-binh. Hồi Âu-chiến năm 1914 - 1918, quân *Gourkha* đã giúp chánh-phủ Anh có công, nên tự năm 1921 nước Anh tặng nước ấy mỗi năm một triệu *roupies* (1) để đền ơn cũ.

Nước Népal là một nước quân chủ chuyên chế, nhưng chính ông vua (*Dhiraja*) không coi việc chính trị. Chính quyền ở cả trong tay một ông chúa (*Maharaja*). Đã lâu, nước ấy vốn giữ chánh sách bế quan: không muốn giao thông với nước ngoài

mà người ngoại quốc vào được nước ấy cũng rất khó và rất hiếm. Khi tác-giả đến chơi, vị chúa nước ấy là người có tư tưởng mới đã biết thực hành chánh sách duy tân: mở trường học, cấp lương cho học sinh, mượn người Âu đặt máy điện (hiện kinh đô có đèn điện và trong nước có một đường điện thoại nhưng chỉ đề riêng cho chánh-phủ dùng), làm đường xá (định làm một con đường nối với Ấn-Độ xe cộ có thể đi được).

Nước Népal có rất nhiều đền chùa; ngay một cái lưu vực *Katmandou* có tới 2500 ngôi, hoặc thờ Phật, hoặc thờ thần *Siva*, thần *Vishnou* (2), và nhiều vị thần khác nữa. Dân ở đây có tục giết súc vật lấy máu tế thần. Những ngày đại hội, không sao mua được con gà hoặc con cừu vì ai nấy đã giữ sẵn từ nửa tháng trước để tế lễ.

Có khi một ngày giết đến bốn năm trăm con trâu. Những khi quốc tế, quân lính dàn ra, cờ bay phấp phới; khi đầu con vật vừa chặt ra, một viên quan võ dùng hai tay vào máu nóng, rồi kính cẩn in lên trên lá cờ.

Xứ Ấn-Độ là một thế giới rất phần tạp. Xã-hội còn theo chế độ giai cấp. Không có cái gì liên lạc được các bọn ấy, họ sống cách bức nhau chứ không thể hòa hợp

1) *roupie*: tiền tiêu ở Ấn-Độ, ăn 9f30.

2) *Siva* và *Vishnou*: hai vị thần về đạo Bà-là-môn.

với nhau được. Không có mối nhất chí nào khác: năm trăm thứ tiếng, và bao nhiêu là giống người khác nhau vì chủng tộc và tôn giáo, thành ra bấy nhiêu xã-hội chẳng thù hiềm nhau thì cũng hầu coi nhau như người ngoại quốc.

Trong các bọn ấy, trái ngược với nhau nhất và có ác cảm với nhau hơn cả là bọn theo Ấn Độ giáo và bọn theo đạo Hồi. Bọn theo Ấn Độ giáo chỉ biết có làng: sống ở đấy, chết ở đấy, cha mẹ vợ con ở đấy. Nếu đi ra ngoại quốc, tức là bị « uế », không thể trở về ăn ngồi với người nhà và người cùng giai cấp với mình. Tác giả được trông nghe thấy nhiều việc tỏ rõ ra hai bọn cách biệt nhau. Một nhà nuôi nhiều đầy tớ vừa dân Ấn vừa dân Hồi, phải làm hai cái bếp riêng để mỗi bọn thổi riêng bếp của bọn ấy vì người về giai cấp nào phải thổi vào bếp của giai cấp ấy. Lại một lần, một bọn đảng viên của ông Gandhi đương họp hội đồng, một người dân Ấn khát nước nói với người dân Hồi đi ra để mình uống, sợ rằng gần người Hồi thì nước bị uế đi mất chẳng.

Có lắm phong tục lạ. Tục lấy vợ lấy chồng sớm. Một lần tác giả đi xem diễn kịch, gặp một con bé còn nhỏ mà tóc đã có vết son tức là đã lấy chồng. Hỏi ra thì con bé ấy mới có 7 tuổi mà lấy chồng đã được 2 năm. Ấy thế mà giá chồng chết

đi — dù vừa lấy xong đã chết — thì con bé ấy phải ở góa suốt đời, mười lăm ngày lại phải nhịn đói, không được đi xem hội, không được đeo đồ trang sức.

Dân Ấn khi một người sắp chết thì đem người ấy ra dùng xuống sông vì tin rằng nước sông làm cho được trong sạch. Chết rồi thì đem thiêu ở bờ sông Hằng-hà (*Gange*) có sây sắn những cái bực thang gọi là *ghat* để dùng về việc ấy. Dân *Parsi* ở thành phố *Bombay* có tục «chôn» người chết cũng lạ. Ở đây có sây những cái tháp gọi là «Tháp yên lặng» (*Tours du silence*) trong một khu vườn cây cối um-tùm. Một cái tháp như một rạp «xiếc» rộng, trong đó những bậc trên để cho đàn ông, bậc giữa để cho đàn bà, còn các bậc dưới để cho trẻ con. Nhưng trong rạp ấy không có chỗ ngồi; mỗi người khách có một chỗ nằm đục vào đá, chỗ nằm ấy có một cái rãnh sâu thông với một cái hố lớn; ở giữa, cái hố ấy lại có bốn cái kênh thông với biển, trong kênh có bỏ than cho sạch mùi xú uế. Hễ một người chết đem đặt vào chỗ nằm trong tháp ấy thì trong độ nửa giờ các chim diều hâu đĩa hết thịt. Rồi ánh nắng làm cho hài cốt rời ra thành miếng, tan ra thành bụi, theo cái rãnh xuống dần cái hố. Đến mùa mưa, nước mưa làm chùi tất cả xuống biển. Kề cũng sạch mà tiện lắm, khỏi mất nhiều đất làm nghĩa-địa và bãi tha ma

Xứ Ấn-Độ có những cái cảnh-tượng thật là trái ngược nhau. Đi chơi các thành - phố ấy thấy thật lắm đền chùa, mà cái nào cũng nguy nga tráng lệ, nào những pho tượng, nào những

bức trạm, ngọc vàng chói lọi, thật là diêm lệ vô cùng. Nhưng mà hạng thường-dân thì cực khổ vô cùng: nhà nào khá, giàu mới có đủ ăn mỗi ngày được một bữa. Số người chết đói rất nhiều. Mùa lạnh trẻ con không có quần áo là thường.

Các ông hoàng Ấn - Độ — vì ở Ấn-Độ, trừ những tỉnh thuộc quyền trực-trị người Anh, còn có nhiều tiểu-bang ở dưới quyền bảo hộ nước Anh, vẫn giữ vua chúa như cũ — thì nhiều ông cực kỳ giàu có: cung điện lộng lẫy nguy nga, vàng bạc châu báu rất nhiều, xe cộ ngựa voi thật lắm; cách ăn chơi cũng rất mực xa xỉ: một ông hoàng cùng với bà hoàng sang chơi châu Âu trong mười tháng tiêu hết mười triệu phat lạng; bao nhiêu thứ đồng hồ nhón nhỏ của các nhà hàng đưa đều mua hết cả, mua xong không nhìn gì đến nữa. Bao nhiêu lợi tức đất ruộng, thuế má, là về ông ấy thu cả. Số thu chia làm 2 phần: một phần để chi tiêu về các công sở trong nước, một phần về ông.

..

Bác-sĩ S. Lévi vốn khảo cứu về đạo phật, nên khi sang chơi Ấn-Độ thường đến thăm các chỗ di-tích đạo ấy, như chùa chiền xưa, bị ký cổ. Các di-tích ấy nhiều cái đã đổ nát, nhiều nơi bị vùi lấp, hiện nay người ta đang đào bới lên. Cũng có cái còn nguyên, như cái cây là chỗ Đức Phật ngồi nhập định rồi tỉnh ngộ mà đắc đạo. Cây ấy ở chỗ cách tỉnh thành *Gaya* 10 ki-lo-mét. Các tin đồ hầu khắp châu Á đều có vết chân ở đây. Người Tây-tạng thì cheo vào cây những giải có viết lời cầu nguyện, người Diến-diện thì lấy những

## TẠP TRỞ

**Thanh - niên nước Thụy - điển xin cấm sách nhảm và dâm thư**

Trong thế kỷ này, nước nào cũng lo bài xích thứ văn-chương nhảm nhí cả.

Đám thanh - niên bên nước Thụy-diễn (Suède) bây giờ cũng cử đại-biểu đến trình cho Đông-cung con vua Thụy-diễn một lá đơn có 126 ngàn người ký tên, để xin ngài giúp sức với họ mà đánh đổ các thứ sách nhảm và dâm thư trong nước.

Đông-cung có tỏ ý bằng lòng và mừng cho cuộc vận động ấy do toàn-thể thanh niên Thụy điển đứng ra chủ trương.

Văn - chương nhảm ở nước nào cũng có. Nếu bây cuộc đánh đổ các thứ sách nhảm và dâm thư ngay ở xứ ta, thì chắc không biết chừng nào mới trừ tuyệt hẳn.

Từ mấy năm nay, sách nhảm nhí mọc lên nhiều như nấm. Người ta chừng bày la liệt theo mấy hàng sách trong nước. Thứ dâm thư cũng bắt đầu nảy nở ra rồi đó.

...

**Sách vở của Maxime Gorki bị cấm lưu hành ở Đức**

Trong bạn đọc-giá, chẳng còn ai là không biết tên *Maxime Gorki*.

*Maxime Gorki!* Tên của một nhà văn-sĩ trứ danh của Nga, tiếng tăm lẫy lừng cả thế giới.

lá vàng mỏng dát vào cây. Gần đây có một ngôi đền, khách thập phương vào lễ đặt tiền dưới chân các bức hình, mà tiền thu nhập mỗi năm được tới 100 000 roubles.

HẢI-LƯỢNG

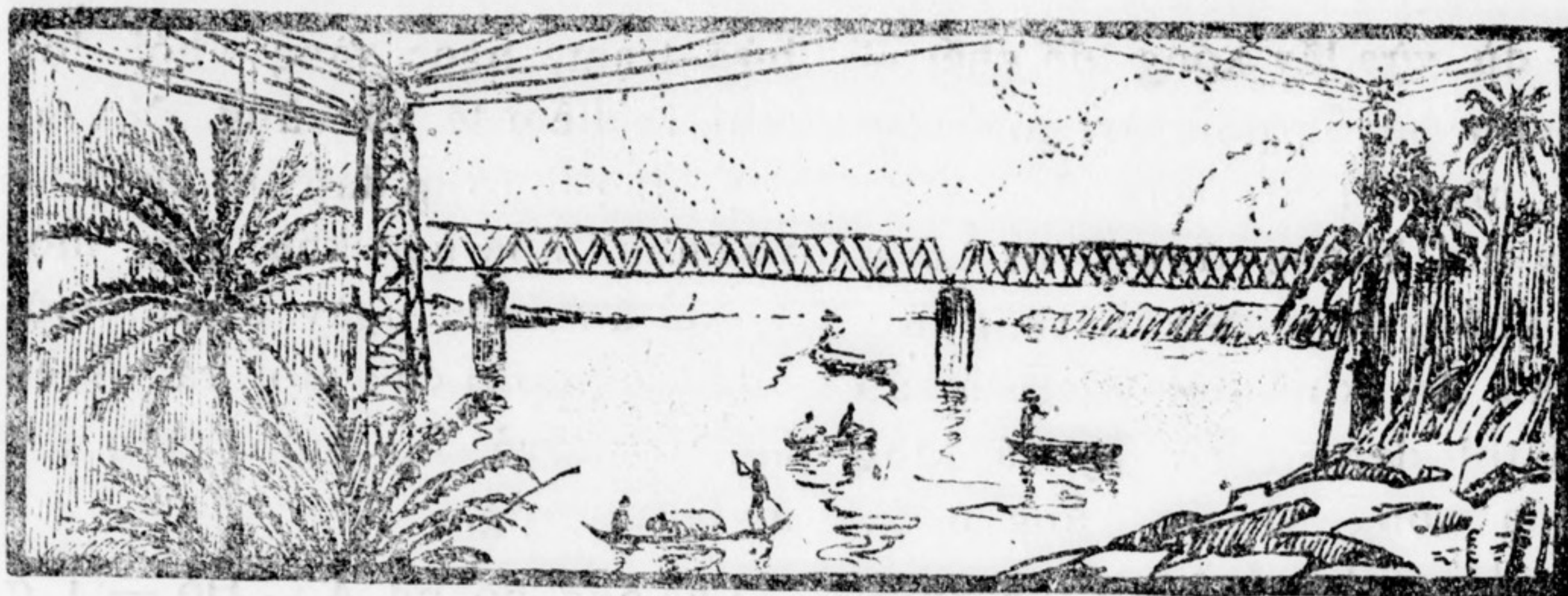
Sự-nghiệp văn-chương của ông, nếu lấy con mắt nhà văn mà xét, thì thật là tuyệt thế, đáng lãnh giải thưởng Nobel lắm.

Nhưng tiếc thay, ông sanh nhầm nước cộng sản, là nước ít ai ưa, nên Hàn - lâm - viện Stockholm không muốn ban giải thưởng ấy cho ông.

Con người tài hoa đến thế ấy mà bị bạc đãi, nghĩ cũng oan uổng thay.

Mới đây lại có linh Hitler cấm lưu hành các sách vở của Maxime Gorki ở nước Đức.

Thế là Hitler chuyên - chế cả mặt văn chương nữa.



## TIN TỨC THE-GIỚI, VIỆC TRONG NƯỚC

### Ở Tàu bọn nghiện bị Chính phủ nghiêm trị

Chính phủ Bắc bình vừa cho yết thị khắp mọi nơi bản lệ luật mới thi hành đối với bọn nghiện các chất thuốc mê như Cocaine, Héroïne, Morphine, thuốc phiện, lệ luật này thi hành từ ngày 8 Août 1934. Sở cảnh sát Bắc bình đi sục dũ lắm, ngày nào cũng tóm được vài ba đám nghiện. Bọn bị bắt hoặc phải tống lao, hoặc phải đưa đi nhà thương chữa cho khỏi nghiện. Lúc hết hạn tù hoặc khi ở nhà thương ra sẽ phải chụp ảnh giữ lại sở căn cước. Chính phủ lại cấp cho một giấy chứng nhận.

Nếu bắt đến lần thứ nhì thì phải giải đến giam tại đại doanh quân đội Bắc bình, Thiên tân dề rồi đem . . . bắn !

Đó là đối với bọn nghiện. Đối với bọn buôn các chất thuốc mê ấy, khi bắt được chỉ hỏi qua loa thôi rồi đem bắn liền.

Ở tỉnh Sơn tây. Chính phủ hàng tỉnh xin với Nam kinh đừng trừng phạt bọn nghiện thuốc phiện. Làm như thế là có ý dề bọn nghiện các chất độc như Cocaine, Héroïne, Morphine v. v. sẽ bỏ những chất ấy mà nghiện thuốc phiện thì dễ chữa hơn. (T. B)

### Tình thế Nga, Nhật ở Mãn châu

Tin Bắc - bình nói: Nga cùng Nhật, Mãn, tình thế ngày càng hiểm ác, tại Cáp-nhĩ-Tân, Trường Xuân, Thẩm - Dương đều đặc biệt giới nghiêm. Không quân và hải quân Nga đều họp cả ở Hải-xâm-uy, số lực quân thêm đến 17 vạn, ngòi lửa chiến tranh, coi chừng sắp đến kỳ nổ bùng lên.

### Quốc trái Đông pháp 170 triệu

« Quan Báo » ra ngày 29 Août có đăng một cái tin nói về việc mở một cuộc: quốc trái Đông-pháp 170 triệu tại Paris, hoàn vốn trong khoảng 15 năm mà Nghị viện đã ưng chuẩn.

Giấy cho vay từ 1.000 tới 5.000 quan có 5% tiền lời. Khi lãnh lời hay tiền vốn đều phải trả tiền thuế chi cả.

Cuộc quốc trái này sẽ biến vào sổ công nợ thuộc-địa, có chánh phủ Pháp bảo đảm.

### Hoa quả của ta đã có bán ở Pháp

Nguyên có mấy nhà phi hành cưỡi máy bay sang đây, khi về có đem ít măng cụt ở Nam-kỳ về làm quà cho các thân bằng cố hữu, ai nấy đều thích lắm; một nhà buôn thấy thế lợi dụng ngay máy bay để buôn, thoát tiên còn nhờ máy bay Air France chở măng cụt về bán, (Xem tiếp cuối trang 13)

Các bà

Các cô

nhớ coi

**QUYỀN**

**NAM QUỐC NỮ LU'U**

女 南

CỦA ÔNG

SỞ - CUỒNG LÊ - DƯ

86 trong — Giá 0\$20

Mua một quyền gửi bằng timbres postes (nhớ thêm 0\$06 tiền cước) cũng được cho :

ĐÔNG - TÂY ẤN - QUÂN

193, phố hàng Bông, 193

HANOI

Trong một số sau :

Phê bình cuốn

**KHÚC LY TAO**



Vi một lẽ rêng, bài Chuyện đời định đăng kỳ này lại phải bỏ.



Hài kịch năm hồi  
soạn theo luật cổ - điển  
VŨ - TRỌNG - PHỤNG  
(Tiếp theo số 48, 49, 50, 51 và 52)

### Sen 6

#### THẰNG PHA — CỤ LÝ

PHA — (riêng) cái ông cụ lý ấy rõ lần thần quá . . . Đã không biết mỹ thuật thì lại cứ nói trò vào . . . (thấy cụ lý) Ấy kia cụ. Cụ ạ, đây là câu tài tử vẽ đây . . . vẽ kịch đây.

Cụ Lý — Mặc xác chúng nó. Rồi tao bảo ông Trưởng cho mà xem. Cậu Hoạt nhà mày từ lúc làm tài tử đến giờ là lắm cái văn minh lắm. Dọa bỏ việc, dọa lấy vợ con hát, đuổi cả chủ lại nói chuyện nhà thổ gái sấm. Thường lại hay nói xăng nói gắt với cả chủ ruột. Tao đã quý nó mà nó không cho tao quý nó thì rồi nó xem Chừ. nhà này mà lại chịu để cậu mày đến nổi hóa ra tài tử thật à ?

PHA — Cậu con làm tài tử thì càng danh giá chứ sao ?

Cụ Lý — Cái nghề kịch ấy thì khác gì đi hát !

PHA — Con hát cũng danh giá đấy cụ ạ. Chả thế sao ông Hai Giò ở Quảng Lạc lại được cử phẩm ?

Cụ Lý — Ai ?

PHA — Ông Hai Giò, kếp hát Quảng - Lạc chứ ai nữa ?

Cụ Lý — Có thật không hay anh lại bịa khẩu đấy ?

PHA — Thì chính ông Hai Giò là người làng con mà lại được cử phẩm khao linh đình cả làng, con lại còn lạ gì ! Nghề nào chẳng có người danh giá ! . . . Các báo có đăng cả, cụ không biết à ?

Cụ Lý — Lạ nhỉ ! Nếu thật thế thì gồm nhỉ ? . .

Chạy chọt thế thì giỏi thật !

PHA — Hình như ông ta không chạy chọt gì đâu. Tự nhiên được đấy. Vì ông Hai Giò là xếp các đào kếp nên tự nhiên được.

Cụ Lý — Tự nhiên mà lại được cử phẩm thì vô lý lắm.

PHA — Phải, chính thế đấy cụ ạ. Ông ta có nói với cả làng rằng vì một hôm diễn tích « Hằng Nga bôn Nguyệt điện » có quan thống sứ đến xem, ông ta mặc áo đai trào rất các bạn hát ra sân khấu trở tài múa hát hay hơn con lúc nãy, thế rồi cách đấy mấy tháng tự nhiên nhận được giấy xức của quan trên . . .

Cụ Lý — Đến thế thì tốt số thật . . . Nhưng mà các quan Thống sứ ngài có đi xem diễn kịch bao giờ không ?

PHA — Cái đó phải hỏi cậu con, con biết gì ?

### Sen 7

#### ÔNG TRƯỞNG — ÔNG X

ÔNG TRƯỞNG — Mời ngài vào trong này . . . Nhỏ ! xuống mời bà ra trông hàng cho tao rồi đặt ấm nước nhé. Bểng đèn còn ấy.

ÔNG X — Thôi, chúng tôi vội lắm, ngài tha phép cho.

PHA — Vâng (rồi xuống, cụ lý cũng chạy theo)

ÔNG TRƯỞNG — Thưa ngài, chú cháu vừa đi khỏi rằm phút thì ngài lại. Vậy ngài có điều gì chúng tôi có thể biết được không ?

ÔNG X . . — Bẩm điều này ngỏ được với ông Hoạt là hay mà nhất là ngỏ được với ngài thì lại càng may lắm . . . Ông Hoạt đây nghe đâu

có tổ chức diễn kịch thì phải . . . . Mà ông ấy có bảo con em chúng tôi đóng. Cái đó chúng tôi không được biết vì các ông ấy không có nói qua lấy nửa lời cho chúng tôi hay . . . Chúng tôi xét ra thì con em chúng tôi hẳn còn ngu dốt quá, làm gì có đủ tư cách đóng kịch. Vả lại độ này bà cụ chúng tôi lại khó ở, tôi phải đi làm, nhà chỉ có một nó săn sóc thuốc thang mà nó lại phải đi tập diễn kịch thì điều đó chẳng nói ngai cũng thừa rõ là bất tiện lắm. Không phải chúng tôi bảo rằng em chúng tôi còn ngây thơ dại dột gì mà bị ông Hoat đảng này quyến rũ rủ rê đâu. Đây thì nó vẫn lại đây, ngai cứ trông qua là ngai cũng đủ hiểu... Vì xưa nay chúng tôi vẫn làm việc tỉnh xa, ở nhà bà cụ tôi lại quá nuông nò nên nó mới đến nổi thế. Mà thấy nó hư thì chúng tôi có bõn phận dạy, không ngay được thì cũng uốn dần chứ ngai bảo cứ để mặc nó muốn ra sao thì ra ư ?

ÔNG TRƯỞNG — Ngai dạy chi phải . . .

ÔNG X. — Cứ sênh tôi ra là nó đi mất thì ngai bảo có khổ cho chúng tôi không ? Vậy nếu ngai thấy nó còn lại vắng đây thì xin ngai . . . . tổng cổ nó ra . . . . và ngai bảo ông Hoat giúp hộ chúng tôi nữa. Thật, chúng tôi khổ tâm lắm mới phải nói thế này, cũng may gặp ngai là chỗ người lớn, thôi thì có điều gì thất thổ ngai cũng xá đi cho.

ÔNG TRƯỞNG — Chết nổi! Đáng ra chúng tôi phải xin lỗi ngai thì mới hợp lẽ . . . Vàng, lời ngai dạy, chúng tôi xin làm đẹp ý ngai . . .

Ông X. — Xin đa tạ . . . Thôi, chúng tôi phải xin phép ngai về xem bà bà cụ chúng tôi có đỡ chút nào không. Lạy ngai.

ÔNG TRƯỞNG — Không dám ạ, lạy ngai. Chính ra chúng tôi đây cũng phải khổ tâm vì có ông em thích làm tài tử. Cứ gì về việc ngai phân nân mà thôi đâu.

ÔNG X. — Ngai có em gái, tôi có em gái (nói bông) thì ra chúng ta chỉ vì là anh những vị tài tử mà phải lụy nhau thế này! . . . . , Thôi, lạy ngai.

ÔNG TRƯỞNG — (gượng cười với tiền khách) Lạy ngai ạ.

M À N



## HỒI THỨ TƯ

### Sen 1

#### ÔNG TRƯỞNG — CỤ LÝ

ÔNG TRƯỞNG — (mặc áo với xếp va ly) Thôi thôi, tôi không có thời giờ ngồi cãi lý với chú được. Tôi còn phải sang Bắc-Ninh có việc cần ngay bây giờ đây. Tôi thật không ngờ đến chú mà cũng lại . . . đồ đồn thế. Rõ già mà chưa chót đời.

Cụ Lý — Thế cái bằng cử phẩm ?

ÔNG TRƯỞNG — Vẫn biết cái bằng cử phẩm đối với chú là to, to lắm. Nhưng có được bằng ấy đã dễ như chú tưởng đấy . . . Chỉ có đi theo bọn diễn kịch mà cũng đòi! . . . Chú mà về bán ruộng lấy tiền cho bọn thằng Hoat diễn kịch thì rồi mất toi. Rồi người ta cười cho thối xương ra, chú điên vừa chứ.

Cụ Lý — Đã bảo cái cử-phẩm mà lại . . .

ÔNG TRƯỞNG — Thôi thì mặc chú, chú muốn làm gì thì làm, tôi có dám ngầu đâu ?

Cụ Lý — Thế ông Hai Giò chẳng được cử phẩm là gì.

ÔNG TRƯỞNG — Đây thì chú cứ về xoay tiền.. bán ruộng đi . . . bán nhà đi . . . bán cả đình cả chùa đi rồi đi theo bọn ông mãnh ấy . . . Xem bao giờ chú được cử phẩm . . . thụ nghiệp được kếp Giò rap Quảng-Lạc nào.

Cụ Lý — (cải chính) ông Cử Giò . . .

ÔNG TRƯỞNG — Thế này thì tôi đến hóa điên mất. Động mồ động mả hay sao mà đã ông em mê man về kịch, bây giờ lại được ông chú ở nhà quê một năm ra tỉnh độ hai lần mà cũng định lặn sả vào kịch nốt! . . . Họ định giết ai bằng kịch thế chứ ? Nhỏ đâu ? Nhỏ! . . .

PHA — Con mặc cả xe rồi, sáu xu ra ga đấy ạ.

ÔNG TRƯỞNG — Vừa rồi có một người khách cũng lại nói về chuyện diễn kịch, họ nói gì đấy chú chưa biết à ?

(sách va ly, chụp vội khăn rồi hấp tấp ra)

### Sen 2

#### CỤ LÝ — THẮNG PHA

Cụ Lý — Anh tính thế thì có tức không ? Nói chuyện công danh mà ông ấy cứ xua mình đi như xua hủi ấy !

PHA — Tại ông con đang lúc vội nên mới thế đấy chứ. Giữa lúc có giấy thép gọi đi ngay vì hiệu đại lý ở bên ấy cháy thì ông con còn thì giờ đâu nghĩ đến cái cửu phẩm của cụ. Vả lại phải bàn với cậu Hoat con chứ ông con có là tài tử đâu. Cụ nên biết phàm nói chuyện mỹ thuật thì phải nói với cậu mỹ thuật là cậu con mới được. À kia, may chữa, hai cậu mỹ thuật cũng vừa đến kia ! . . .

### Sen 3

CỤ LÝ — PHA — CẬU NGÔN — CẬU SOẠN

CẬU NGÔN — (mỗi người cầm một vở kịch không ai thèm chào cụ lý)

CẬU SOẠN — Cậu Hoat mày đâu ?

PHA — Cậu con đúng hai giờ mới về. Cậu con đi với cậu tài tử về.

CẬU SOẠN — Tài tử về à ?

CẬU NGÔN — Ai thế nhỉ ?

PHA — Cậu tài tử muốn về con gái côi truồng ấy mà ! mà hẳn cùng thì cũng phải mượn nhà thổ ấy mà !

CẬU SOẠN — Tao không hiểu mày nói gì cả ... À, có lẽ là Mỹ.

PHA — Vâng, chính thế đấy ạ. Mời hai cậu ngồi chơi. Đây hai cậu này cũng là Mỹ thuật như cậu con đấy, cụ nói gì thì cứ nói đi ... Cụ lý đây là chủ cậu con đấy, cậu ạ.

(Hai người chào một cách lạnh lẽo)

CẬU SOẠN — Cụ định hỏi gì ?

PHA — Cụ con muốn hỏi chuyện kịch đấy.

CẬU NGÔN — Chuyện quái gì ? ..

CỤ LÝ — Nghĩa là tôi thấy có cháu Hoat diễn kịch nên định bảo với các cậu xem có chán nào không thì tôi cũng muốn vào hội nhân thể.

CẬU SOẠN — Nhưng cụ có thể giúp chúng tôi được những việc gì ?

CỤ LÝ — Nói về tài thì chưa biết tôi có không nhưng nếu các cậu đến vốn liếng thì may ra tôi có thể bỏ tiền ra được.

CẬU NGÔN — Thế à ? (sốt sáng ngay) Thế thì còn gì bằng ? Này, bác Soạn, chúng ta vẫn có ý lập «troupe ambulante» mà nay lại gặp người bỏ tiền ra thì còn gì hơn nữa ?

CỤ LÝ — Các cậu vẫn có ý gì ?

CẬU SOẠN — Chúng tôi có ý làm xong việc

nghĩa thì lập một ban kịch đi dong diễn khắp Bắc-Kỳ, Trung-Kỳ, Nam-Kỳ.

CỤ LÝ — Gớm ! Tiền đâu mà đi nhiều nơi thế ?

CẬU SOẠN — Đi đâu mà chả có tiền ? Đến tỉnh nào là diễn chứ ?

CỤ LÝ — Nhưng các cậu cần độ bao nhiêu ? Nhiều quá thì chịu đấy.

CẬU NGÔN — Chưa chi cụ đã sợ thế thì hỏng. Mà có cần là mấy.

CẬU SOẠN — Năm trăm là phong lưu rồi.

CỤ LÝ — Thế thôi thì đủ sao được. Sao các rạp hát lớn vốn phải hàng nghìn hàng vạn kia mà.

CẬU NGÔN — Họ phải sắm quần áo Tàu với nhiều đồ đạc thì mới thế. Đẳng này diễn kịch thì khác. Thế này nhé : quần áo mình mặc thế nào là lên sân khấu cũng thế, đồ đạc lại có thể mượn được các hiệu rồi làm quảng cáo cho người ta thì cần gì nhiều tiền ?

CỤ LÝ —Ồ ! Thế thì thích quá nhỉ. Nhưng năm trăm nhiều quá. Tôi không lo nổi đâu.

CẬU SOẠN — Ba trăm cũng tiệm tiệm đủ rồi.

CỤ LÝ —Ừ, ba trăm thì may ra vì tôi có những hai mươi mẫu ruộng tốt. À, thế có bao giờ quan Thống-Sứ xem diễn kịch không nhỉ.

CẬU NGÔN — Cái đó thì thường lắm, nhất là những buổi diễn làm phúc thì mấy khi lại chẳng có quan Thống-Sứ hoặc quan Đốc-Lý chủ tọa.

CẬU SOẠN — Có khi cả quan Toàn-Quyền cũng đến chứng kiến ấy.

CỤ LÝ — (riêng) Thế thì được lắm, Được !!! Nhưng các cậu định cho lão chân gì trong cái vở kịch ấy nào... Bán vé hay xé vé thì lão không chịu đâu !

CẬU SOẠN — Có ! Khi nào ? ! ... Ít ra cụ cũng phải nhận chức thủ quỹ với danh dự hội trưởng hoặc giám đốc tài chính chứ lại... Cụ là người bỏ tiền ra cơ mà.

CỤ LÝ — Hội trưởng may ra tôi cũng càng đáng nổi đấy. Tôi đã làm lý trưởng 6 năm rồi, các quan phụ mẫu chẳng khi nào phải quở tôi lấy nửa câu. Nhưng làm hội trưởng danh giá hay làm trò sân khấu như các cậu danh giá.

CẬU SOẠN — Đẳng nào cũng có thú riêng. Hội trưởng thì có quyền cai quản anh em mà làm tài tử ra sân khấu thì lại là «con cưng» của xã hội... Hay tôi nhường cụ chức giàn cảnh

nghĩa là « metteur en scène » vậy vì tôi còn phải kiêm chức soạn giả thì nặng nề vất vả quá.

Cụ Lý — Giàn cảnh à?

CẬU NGÔN — Phải. Nghĩa là cắt đặt cả ban tài tử về mọi đường mỹ thuật. Chức cao nhất kể về nghề đấy.

Cụ Lý — Thế ông Cửu Giò có giàn cảnh ở Quảng-Lạc không?

CẬU SOẠN — Có lắm chứ. Linh hồn rạp hát ấy đấy.

Cụ Lý — Vâng, thế thì tôi xin từ chức hội trưởng mà nhận chức giàn cảnh, linh hồn kịch vậy.

CẬU SOẠN — Bao giờ cụ có tiền? Chơi với chúng tôi thì oai lắm vì thường được các nhật trình ngợi khen mà cả đến chính-phủ bảo-hộ cũng vị nể nữa. Cụ phải biết. Chúng tôi còn mở một tờ báo chuyên môn bàn về kịch đặt là « Thế giới kịch trường » để lấy trợ cấp của chính phủ nữa kia. Trợ cấp thì ít ra cũng phải mỗi năm là sáu nghìn bạc.

Cụ Lý — Sao nhà nước lại sợ các cậu thế?

CẬU SOẠN — Nề chứ không phải là sợ. Vì rằng: dạy học, viết báo, diễn thuyết với diễn kịch là bốn cái lợi khi của văn minh. Chúng tôi gánh vác cái trọng trách truyền bá văn chương mỹ thuật ra quốc dân nghĩa là giúp nhà nước bảo hộ khai hóa văn minh cho dân thì không khi nào nhà nước lại quên công chúng tôi mà không giúp đỡ. Vào ban chúng tôi là danh giá lắm, trên thì chính phủ vị nể mà dưới thì quốc dân tôn sùng. Thế cụ có vào ban thật không?

Cụ Lý — Vâng, tôi xin nhận lời vào, à quên, xin . . . yêu cầu vào.

CẬU SOẠN — Thế bao giờ cụ có tiền?

Cụ Lý — Còn phải chạy . . . Nhưng chắc lắm vì lão chánh-tổng Vạc làng tôi cách đây mấy bữa có hỏi tậu cả hai mươi mẫu ruộng của tôi. Rõ chẳng may quá, tôi lại chót chối từ. Đề rồi tôi về nói lại là bằng lòng bán vậy thì có tiền ngay.

CẬU NGÔN — Việc ấy cũng không nên dễ trộm.

Cụ Lý — Ừ mà cậu nói phải đấy. Vì lão ấy có nói tôi không thuận thì lên Phú-Thọ tậu đồn điền. Chết chết, đề tôi phải về ngay hôm nay vì có lẽ ngày mai là lão ấy lên Phú-Thọ.

CẬU SOẠN — Phải đấy, cụ về ngay đi thôi.

Cụ Lý — Vâng. Mà quê tôi có xa gì đâu . . . ở Mọc Thượng Đình này, 4 xu tàu điện thôi

mà. Đề tôi về ngay bây giờ rồi có thể nào chỉ nội chiều tối là ra ngay bảo các cậu biết.

CẬU NGÔN — Phải lắm. Cụ là người rất sốt sắng về mỹ-thuật, biết qui trọng thời giờ.

Cụ Lý — Vâng. Mà sau khi thôi việc quan kê cũng buồn. Minh cũng phải biết mỹ thuật đề cho ích quốc lợi dân mới được. Anh Pha, xuống nhà dưới lấy sẵn ra ngoài hàng cái tay nải và thuê xe 3 xu ra bờ hồ hộ tôi. (Pha xuống) Thôi thế các cậu ở lại cố tập đi nhé! . . . Mà nhớ là đã cắt cho lão cái chức . . . như ông Cửu-Giò đấy nhé . . . Tối hôm nay thế nào lão cũng ra chẳng đề các cậu phải chờ. Thôi lạy hai cậu.

PHA — Con thuê xe rồi.

CẬU NGÔN — Lạy cụ xếp ạ.

CẬU SOẠN — Lạy cụ . . . mà cụ mau lên.

PHA — Lạy cụ Cửu ạ! (theo xuống)

Cụ Lý — (cười đắc chí) Không dám, anh ở lại thôi (xuống).

#### Sen 4

#### CẬU SOẠN — CẬU NGÔN

CẬU SOẠN — (vỗ đùi bạn) Lão già này mà thu xếp xong thì chúng ta có cơ tiền lắm đấy.

CẬU NGÔN — Chỉ phải cái tội lão ta ngu quá thôi.

CẬU SOẠN — Ngu thì càng lành ăn dễ khiến chứ gì. Thôi chúng mình gặp dịp này là tốt số đến cực điểm . . . Mà Bác Hoạt cũng phải bằng lòng mê đi. Quái, bác ấy đi đâu mãi chưa về thế?

CẬU NGÔN — Bác Soạn ạ, hình như bác ấy phải lòng Song-Nga.

CẬU SOẠN — Thế à? Nhưng có gì làm bằng không?

CẬU NGÔN — Thư của bác ta viết cho elle đây này. Không biết họ đã nước non gì với nhau chưa mà lời thơ tha thiết lắm.

CẬU SOẠN — Nhưng sao bác lại vớ được? (rất lấy thơ)

CẬU NGÔN — Tôi thấy ở trong quyền vở của bác ấy đưa nhờ tôi đánh dấu hộ. Có lẽ quên chưa kịp gửi đi đấy.

CẬU SOẠN — Thế này thì phiền lắm . . . Có lẽ ta phải họp một kỳ hội-dồng bất thường mà hỏi tội bác Hoạt mới được. Phàm ban kịch nào có sự chim chuột là có sự ghen tuông. Đã thế, ta còn hi-vọng gì đến sự trường cửu. Ý bác thế nào tôi không biết chứ tôi là tôi không dung cho bác Hoạt khinh mặt anh em đến thế đâu.

(Còn nữa)

## tin tức TRONG LÀNG BÁO

### Tờ L'Annam ra đời

Tờ « MONDE » do ông Cao văn Chánh chủ trương đã đình bản, nay ông lại ra tờ khác đặt tên là « L'ANNAM ». Báo viết bằng chữ tây ra ngày thứ năm mỗi tuần. Tòa soạn ở số 89, Mac Mahon, Saigon. Giá báo mỗi năm 5\$ ; sáu tháng 3\$. Số đầu đã ra ngày 23 Août 1934.

### Tờ Cùng-Bạn tái bản

Tờ báo này đình bản đã lâu, ngày 1<sup>er</sup> Septembre 1934 đã thấy tái bản, Chủ nhơn là ông Trần-thái-Nguyên. Tòa soạn và ty quản lý ở số 103, phố Espagne, Saigon.

Báo ra ngày thứ bảy mỗi tuần. Có 24 trang khổ 25×32. Giá mỗi số 7 xu. — Một tháng 0\$25 — ba tháng 0\$75 — sáu tháng 1\$50 — một năm 3\$00.

### Tờ Hoàn-cầu tân-văn đổi mới

Báo Hoàn-Cầu trước kia ra 6 trang to thẩm thoát vừa được một năm thì ngày 1<sup>er</sup> Septembre 1934 vừa rồi cũng thấy thay đổi cả hình thức lẫn tinh thần, Báo từ nay ra ngày thứ bảy, dày 20 trang khổ 30×40 cũng có đủ các mục: Văn chương, phụ-nữ, nhi-đồng — Cao-mên, v. v.,. Giá mỗi số 0\$10.

### Báo Tân-thiếu-niên sẽ ra hàng tuần

Báo Tân Thiếu niên của ông Trần Tấn Thọ cách đây mấy tháng đã tái bản; lần tái bản

một quả ở Saigon bán độ 2 xu mà về Tây vì có nhiều người tranh mua nên bán tới 2\$50 một trái. Rồi đây người ta chủ tính gửi các thứ hoa quả khác như nhãn Hưng-yên, vải Quảng hay chuối Nam về Pháp bán nữa.

### Quan Toàn - Quyền đã vô Nam

Ngày 2 Septembre 1934, quan Toàn Quyền Robin đã do đường

bộ vô Nam. Còn quan phó Toàn-quyền Châtel thì đi đường thủy vô từ hai ngày trước.

### Vụ giấy bạc giả Hòa-bình

Về vụ này, tất cả các bị cáo đều thú nhận cả, chỉ duy ông Tuần Rong và ông An Huy thì nhất định chối không nhận một lẽ gì. Thế mà cứ theo tin một bạn đồng-nghiep thì chính ông

ấy, thì báo ra hàng ngày, khổ nhỏ giá bán có 1 xu một số, cũng tưởng được sống mãi như chúng tôi mong, nào ngờ ở số 75 ra ngày 31 Août 1934 vừa rồi đã thấy tuyên bố số ấy là số chót về thời kỳ ra hàng ngày, đến trung tuần tháng Septenibre này sẽ thay ra làm hàng tuần để được « có thì giờ chuyên chú về văn chương, tư tưởng mỹ thuật một cách thận trọng hơn ».

### Báo « Pour la Jeunesse » đã xuất bản

Số đầu tập báo này đã ra ngày 1<sup>er</sup> Septembre 1934. Như tên đặt, báo này để dùng cho các bạn trẻ học ở các trường Sơ-đẳng và Cao-đẳng tiểu học, do Annam học đường xuất bản, có các ông giáo trưởng công và tư giúp bài vở. Báo đóng làm 2 tập khác nhau, tập thứ nhất để dùng ở các trường Sơ đẳng, giá mỗi số 2 xu. Một năm 0\$40. Tập thứ hai dùng ở các trường Cao-đẳng tiểu học giá mỗi số 5 xu. Một năm 1\$. Ai mua cả 2 tập thì mỗi tập 6 xu. Cả năm 1\$30. Tòa báo ở số 26, phố Nguyễn-Trãi, Hanoi.

Ai muốn tập Kiều ?

Ai muốn xem truyện Kiều ??

Hãy đọc

## Sách dạy tập Kiều

tức KIỀU VẬN TẬP THÀNH

CỦA NGUYỄN - ĐĂNG - CỬ

Gia 0\$30 — Cước 0\$09

CÓ BÁN Ở ĐÔNG-TÂY AN-QUÁN 193, HÀNG BÔNG  
— HANOI —

Tuần Rong đã khởi xướng và nhúng tay vào hết các việc.

### Bạn đồng nghiệp Phụ-Nữ Tân-Văn ra Bắc

Ông Nguyễn đức Nhuận, chủ nhiệm báo Phụ-nữ Tân-văn ở Saigon ra Bắc được một tuần nay, hôm trước có đến thăm bản-chí. Bản-chí xin có lời chào bạn đồng nghiệp.

Đoản-thiên tiểu-thuyết  
dự thí số 10

## SÁM HỎI

Của  
Ng. Th.

Dưới bóng trăng tròn, vắng vắng nghe tiếng của cậu Tú Hà-xuân-Thường và cô giáo Lê thu Tâm.

Cô Lê: « Anh không thương em sao? »

Cậu Tú: « Anh vẫn thương em luôn » . . . .

Cô lại gắt: « nhưng có phải một đây là ngày lễ cưới của anh không? »

— Phải. Anh mời em bữa ấy rảnh xuống cùng anh cạn chung rượu mà chúc mừng anh.

— « Thế anh lại không thương em rồi ». Tiếp theo mấy cái thở dài, đôi giọt nước mắt rơi.

— Sao em lại thực thà thế? Thương em là một việc; cưới vợ là việc khác, em à.

— Anh cưới vợ tức là anh không thương em nữa rồi! . .

— Em làm to, từ bao giờ đến bây giờ anh vẫn thương em... Sau khi anh cưới vợ nữa. Anh cũng vẫn thương em bằng cái tình của một người anh đối với người em gái mà thôi.

— Em lại khác. Em tưởng anh thương em . . . và em cũng thương anh bằng cái tình trai đối với gái kia. Đến bây giờ em hiểu rõ . . .

Em không còn hy-vọng gì nữa. «Thôi, em đành chết cho xong . .» Cô lại ngả đầu vào mình cậu, cậu đẩy ra khuyên: « Đừng làm thế không nên, em. Đã làm tưởng, em hãy tỉnh ngộ lại đi. Vả lại trong đời thiếu gì người tài-đức hơn anh . . . Có gì mà em phải

buồn nản thế! Em hãy nghĩ lại: người đời chẳng phải có một cái tình đó mà thôi đâu. Xã-hội quốc-gia ta còn cần cái tình hăng hái của ta nữa kia mà . . . Anh khuyên em đem hết cái tình làm lạc em đối với anh tự hồi nào mà bỏ-đắp vào cho xã-hội, là em nên hết sức dạy dỗ những trò bé của em.

Rồi một ngày kia . . . »

— Không sao được, anh. Em đến chết mất thôi . . . Nhưng em chết là vì anh. Anh là kẻ sát nhân.

— Không, anh khuyên em, em không nghe; em chết anh không có tội, vì anh không biết em thương anh.

— Bây giờ anh biết.

— Anh biết thì anh sắp-sửa có vợ. Mà người vợ ấy cha mẹ anh đã định cho tự bao giờ.

— Em đến chết mất thôi.

\* \*

Hai tháng sau.

Một hôm, đưa ở nhỏ trao cho mợ Xuân-Thường một bức thư:

— « Bẩm mợ, có thư đề tên mợ nên con đem ngay cho mợ ».

— Ừ.

Mợ Tú, lật đặt xé thư ra, định ý là thư của chị em bạn . . . Mắt vừa thấy bốn chữ « Tình nương yêu dấu », thì mợ bắt sồn cả mình, xanh cả mặt. Tình nương nào? Hay thư đem lộn? Bao thư đề tên mợ rõ ràng kia mà! Trời ôi! tình-nương, tình

lang? Tự thuở oa-oa đến giờ, mợ không hề dùng đến nó; mà cho tới già, đến chết, hẳn mợ cũng không buồn nói tự miệng mợ. Ai thấu cho lòng mình trong sạch? Nỗi mình mình biết. Mợ toan xé nát ra. Nhưng khốn sao! Cậu Tú đến, sẽ lên giựt thư. Mợ run-rẩy:

— « Em lạy mình, em ngàn lạy mình . . . »

Cậu Tú lấy làm ngạc nhiên: « Minh, làm sao sảng sốt thế? Thôi, tôi xin lỗi mình, tôi làm cho mình giựt mình chớ gì? »

Cậu tạ lỗi bằng một tát yêu ở má.

— Fòi gần cả tháng mới dặng một bức thư, thế mà mấy hôm nay mình có thư đọc mãi, chẳng là sướng hơn tôi? Nào mình cho phép.

Cậu sẽ mở mảnh giấy ra đọc: « Ngày 28, tháng này. Tình nương yêu dấu ». Cậu trừng mắt ngó mợ: « Minh, mình lại . . có . . » cậu ghen, té phịch xuống ghế.

— Trăm lạy ngàn lạy mình. Minh đừng nghi cho em đừng theo mảnh giấy khốn nạn này mà tội nghiệp cho em, oan em . . .

Mợ quì, ôm chơn cậu nức-nổ khóc. Hai mắt nhìn cậu rất thảm thiết. Cậu hất ra, bảo: . . « Lại oan cho . . cô à? Thôi còn gì nữa mà mong. Còn gì nữa mà mong. Còn gì nữa mà mình mình, tôi tôi; còn gì nữa mà chồng chồng vợ vợ.

Cha mẹ tôi tưởng cô là con nhà danh giá, có đạo đức nên mới cưới cho tôi. Thế mà mới hai tháng cô có những tình lang, chồng dưng khuyết. Cô làm mất danh dự tôi, mất cả danh dự nhà tôi. Đi, cô đi cho khuất mắt tôi, cho khỏi nhà tôi.

— «Tội nghiệp cho em lắm, mình. Oan em lắm mình ôi!» Tắm thân vàng ngọc ai biết cho là không bợn chút bùn, mợ Tú nước nỡ khóc.

Điềm nhiên, cậu Tú cầm tay cho cái bút vàng chạy phăng trên tờ giấy trắng, làm nên mấy chữ ượn ẹo.

— Nay, từ ngày nay cô không được kêu tôi bằng mình. Tôi chẳng phải là chồng cô; cô không phải là vợ tôi nữa. Giấy tờ đây, cô hãy trở về với cha mẹ cô, và từ đây cô lại được tự do...

Điềm vài giọt nước mắt, luôn mấy cái thở dài, cậu Xuân - Thưởng đưa tờ giấy vừa viết xong cho vợ.

...

Bóng chiều tha thướt, cậu Xuân Thưởng đi đi lại lại trên mé lộ gần dòng nước mà tâm hồn phưởng phất tự đầu đầu.

Cậu dừng chân lại.

Đưa mắt nhìn đáy nước long lanh cái mặt trời chiều, cậu dường như muốn kiếm những sự bí mật gì, những sự mâu nhiệm gì trong ấy mà cậu quên hẳn ánh nắng làm chói lọi mắt cậu. Một tiếng thở dài trong cùng phổi cậu đưa ra, theo đó không biết bao nhiêu nỗi thất vọng, nỗi thâm sầu, tan theo tuồng không khí. Cậu lầm bầm :

Cha mẹ ta cho ta được tự do luyện ái; nhưng ta cảm ơn cha mẹ ta mà nhường lại cha mẹ ta cái quyền lựa chọn cho ta. Đến

khi cha mẹ ta và ta đồng ý đi cưới cô Trần-lệ-Nương, thì ta những tưởng trăm năm tạc một chữ đồng... nào hay mới có hai tháng mà đã làm cho ta phải buồn tủi đau đớn. Con nhà nề nếp mà còn thế ấy, trách chi những hạng người vô giáo dục...

Lạy cậu nằm lại, rằng cậu cần lại, mắt cậu ngó giữa không trung dường như cố hỏi cao xanh cái cân thăng bằng sao có nghiêng lệch.

— «Làm gì điều hieu thế, hỡi anh? Tiếp theo mấy tiếng thanh thót, cô Thu-Tâm vỗ vai cậu.

— À em, em cũng đi chơi...

— Vâng, em vui lắm anh ạ. Sao coi anh buồn vậy!

— Với ai thì anh không dám tỏ nỗi buồn của anh, còn với em, anh lại kể hết em nghe. Vợ anh, em biết con Trần-lệ-Nương có ngoại tình em ạ».

Cô lấy khăn bưng miệng cười, như muốn chế dầu vào tâm can

cậu đang cháy :

Anh tỉnh sao?

Ừ, em cười. Em nên cười đi... Anh chẳng biết làm sao, chỉ đuổi nó về cha mẹ nó thôi.

— Sao anh không đem ra tòa?

— Làm lỡ dở thêm xấu hổ. Vả lại có một cái thơ.

— Anh còn thương... chỉ ấy nữa sao?

— Anh giận nó thật, nhưng còn thương.

— Anh cũng còn thương... con đó nữa à?

Cậu Tú trông thẳng vào cô ra giáng ngạc nhiên; « Phải, em giận nó lắm sao, hỡi em?»

Cô Thu-Tâm dường như người mất trí: « Thôi, uổng công, anh không thương em chút nào sao?»

— Thương em như em.

— Không như... không như vợ anh sao?

Cậu lắc đầu ra giáng khinh bỉ.

Mặt trời chiều vừa lặn, gió lung lay cành cây đánh rơi lá vàng dường như muốn bảo người về kéo tối.

Cô Thu-Tâm ngược mặt lên trông cậu Xuân Thưởng:

— Em xin thú thật anh, em viết thơ vu cho vợ anh đấy.

— Em có... em có gan mà làm đều khổ nạn, khiếm nhã ấy? Em, em là Lê-thu-Tâm... ờ trời! « Cậu quy xuống đám cỏ bưng mặt mày xốt xa cho nỗi đời, nỗi vợ lại nỗi mình.

— Chính thật đó, anh. Em chỉ vì quá yêu anh mà anh lại quá yêu vợ anh. Em chẳng biết làm sao nên đành táng-tận lương-tâm mà dùng kế ấy.

— Em nói sao?... Cô nói sao?... chỉ vì quá thương tôi mà cô phải dùng kế ấy? Sao cô không

Nhà ruộm chuyên môn  
đã 20 năm tại Hong-Kong

**TÔ CHÂU**

100, phố Bờ Sông — Hanoi  
= mé trên cột đồng hồ =

X

RUỘM ĐỦ CÁC THỨ HÀNG, THỨ  
HÀNG NÀO Đâu KHÔNG RUỘM  
ĐƯỢC, HOẶC VÌ KHÔNG ĐỦ MÁY  
RUỘM, HOẶC VÌ THỨ HÀNG RUỘM  
KHÔNG ẨM PHẨM, XIN CỨ ĐEM  
ĐẾN, BẢN-HIỆU SẼ RUỘM ĐƯỢC  
CẢ ĐẸP NHƯ HÀNG NGOẠI QUỐC.

O

BẢN HIỆU LẠI CHUYÊN TẮY, HẤP  
VÀ ĐỒI MÀU CÁC QUẦN ÁO TẮY

Già rất hạ — Công việc cần thận

nghĩ lại với, cô. Tôi tuy không cùng một máu, nhưng tôi lại thương cô như em. Tôi đã nhiều lần khuyên cô. Tôi đã một ngàn lần khuyên cô đừng đeo đuổi theo tôi cái tình vô nghĩa ấy. Mà cô không nghe, mà cô không kè đến... Trời ôi. Tôi không dè cô, tôi không dè em Thu-Tâm tôi lại là người phá nát gia-đình tôi. Tôi không dè là con người khốn nạn ấy...

Cậu đứng phắt dậy, hai tay rung rẩy hầu như muốn kết quả cái đời của con người nham-hiêm. Nhưng rồi định tâm, cậu la lớn lên:

— Con người khốn nạn. Con người lang thang đói rách? Con người mà cha mẹ ta nuôi nấng từ hồi nhỏ, cho ăn học hiện nay làm giáo học... Ta lặp lại một lần nữa; con người ấy lại nhẫn tâm làm cho gia-đình ta tan nát... Con người

có học thức mà không biết đem cái học thức ấy gánh vác việc đời cho nên trang thực-nữ. Con người cầm quyền giáo-dục lũ trẻ em mà không tận tâm rèn đúc cho trai nên hiếu, tôi ngay, gái nên dâu hiền mẹ thảo... Bồn phận của con người ấy là phải tu thân tích đức, rèn tài đức trí mà con người ấy có nghĩ đâu. Con người ấy lại nghĩ những việc viển-vông làm cho ta phải âu sầu buồn thảm... Cái con người khốn nạn». Dứt câu, gót dầy cậu đã ấn xuống nơi đá xanh nơi đường: cậu vừa đi vừa chạy, hầu như muốn xa lánh con người đã làm cho cậu đau đớn.

Cô Thu-Tâm nức nở khóc: «Trời ôi, ta điên đến thế này. Ta còn có cái chết mà thôi...» Cô đứng dậy kêu lớn lên:

— Anh Xuân-Thưởng ôi! Anh Xuân-Thưởng ôi! Anh trở lại

cho em nói một đôi điều dặng em có chết». Cậu không ngoảnh lại, cúi gằm đầu đi.

Một tiếng khóc to thảm thiết, Cô Thu-Tâm từ từ đi ra giữa dòng sông, nước chảy cuộn cuộn.

Cô đi... cô đi. Ừm... rồi... Cô lại nổi lên mặt sông, bụng chứa đầy nước. Muôn ngàn lần sóng dợn, dợn quanh đầu cô, muôn ngàn tiếng than nho nhỏ «Anh Xuân-Thưởng tha lỗi cho em! hòa lẫn với muôn ngàn cái bọt nước kêu lép xép...»

Cô bất tỉnh nhân sự rồi chìm tận đáy sông.

Mấy cái bọt nước nổi lên nữa rồi thì im phăng phắc...

Trời sa sầm tối. Văng vẳng nghe tiếng cú kêu như khóc, như than, như gọi hồn người làm lạc về nẻo tình dùng cái chết mà sám hối!...

NG. TH.

# HO C = N H

Ai muốn chắc đỗ kỳ thi certificat d'études primaires thì nhớ mua cuốn sách:

## RECUEIL DE DICTÉES

của ông DƯƠNG - QUẢNG - HÀM

Giáo - Sư trường Bảo - Hộ Hanoi

Phần trên dạy về analyse grammaticale và logique, phần dưới là chép những bài dictées đã dùng làm đầu bài thi, bao nhiêu câu hỏi, đều có trả lời phân minh lại có những điều giảng giải cặn kẽ nữa.

**RẤT TỐT! RẤT TỐT!**

Chả thế mà đã in tới lần thứ hai rồi.

Sách dày 170 trang — Giá bán 0\$45 — Cước đảm bảo 0\$16

Mua một quyền gửi bằng timbres postes cũng được cho

■ ĐÔNG-TÂY ÁN QUÁN, 193, PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI ■



# Hoa-Lư Kết Nghĩa

(LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT)

SOẠN - GIẢ : DƯƠNG - BÀ - TRẠC

(Tiếp theo)



Nói rồi liền hạ-lệnh thu-thập hết thầy khi giới lương thảo kéo cả các đạo quân trở về đại-đồn. Quân Nguyễn tướng-quân về đến đại-đồn vừa được sáu ngày thì đã thấy kỵ-binh của Đinh tướng-quân từ rừng ngang về báo tin thắng trận. Nguyễn tướng-quân hỏi chuyện đánh được giặc ở trong rừng ngang thế nào. Tên kỵ-binh nói :

— Hôm chủ-tướng tôi sai người đem thư đi đón tướng-quân trở lại đại-đồn, đến hôm sau cắt đặt việc phòng-thủ ở nhà đầu dãy đã xong thì chủ tướng tôi liền kéo quân đi gấp đường vào ngã rừng ngang, đi đến chỗ đầu địa-giới Nho-quan, đóng quân tại đấy, rồi xem xét các nơi hiểm-yếu, chia quân mai-phục cả hai bên rìa núi ; đợi một hôm nữa thì quả gặp quân giặc ở ngoài đèo núi Tuyết kéo vào, đến chỗ ấy chỉ có một đường độc-đạo xuyên sơn, hai bên vách đá ngất trời, cây-cối um-tùm, phải chịu lách từng người một mà đi, người đi sau không nhìn thấy người đi trước. Thái-bình-Vương đi đến đấy, dừng ngựa báo các sĩ tốt rằng : « Ta tưởng anh em Đinh-bộ-Lĩnh túc trí đa mưu, nay xem ra cũng chẳng biết dụng binh một tí nào cả ; nếu họ biết dụng binh ra, thì những chỗ hiểm yếu như chỗ này, họ đóng phòng triệt độ một toán quân nhỏ, cũng thừa đủ giết hết quân giặc chực đi vào sâm phạm bờ cõi đất Hoa-lư. Thật phúc cho quân ta, phen này vớ được bọn nó khờ dại bở cơ, đi lọt khỏi chỗ này, thì đại đất Hoa-lư cuốn gọn vào trong túi ta như chơi hần ». Thái-bình-Vương đương nói chưa dứt câu, thì một tiếng còi hiệu, quân ta đã phục sẵn ở hai bên rìa núi đổ ra, đánh giết một hồi, quân Thái-bình-Vương tử thương nhần

nhui. Chủ-tướng tôi truyền thu quân lại, thu lượm lấy hết khí-giới lương thảo của quân giặc, toàn quân trở về, sai chúng tôi phi ngựa về trước báo tin mừng, nội trong ngày kia, chủ tướng tôi sẽ kéo quân về tới nơi cùng tướng quân hội diện.

Nguyễn tướng-quân nghe báo cả mừng, truyền sửa soạn rượu gạo trâu bò để làm tiệc tầy trần mừng Đinh tướng-quân và khao thưởng sĩ tốt ; đúng hai ngày sau, Nguyễn tướng-quân thân hành cùng vương tử Liên đi ra ngoài đại đồn ba dặm đón Đinh tướng-quân. Lúc ấy Đinh tướng-quân về tới nơi, Nguyễn tướng-quân đã xuống ngựa sẵn đứng chực ở bên đường, liền quí gối xuống tạ tội, chỉ vương tử Liên mà nói với Đinh tướng-quân rằng :

— Hiền đệ thật là thâm mưu diệu toán, giữ khỏi được cho sơn-dộng ta một phen dao động mà lại thành được cái đại công giúp hết quân giặc không sót mống nào. Anh xin thú tội với hiền-đệ, hôm anh được thư hiền-đệ, ngu ngang vung tính, đã toan cứ vào rừng đánh đuổi quân giặc, không chịu theo lời hiền-đệ, đem quân trở về phòng thủ đại đồn ; trong ý nghĩ hiền-đệ quá lo xa, chứ Thái-bình-Vương còn có gan ruột nào mà dám đi tắt ngã rừng ngang vào phá sơn động nữa. May nhờ có Vương tử đây thông minh hiểu việc, giảng bảo cho biết sự hiền-đệ tính là có lẽ không sai ; anh mới tỉnh ngộ nghe ra, vội vàng kéo quân trở về đại đồn lo việc phòng thủ. Nay quả nhiên không sai lời hiền-đệ nói trước ; chỉ trong mấy ngày hiền-đệ ở rừng ngang đánh tan quân giặc về

cùng nhau hội kiến ở đây. Nay mai anh sẽ về Hoa-lư tàu cùng động chúa tạ tội của anh và xin chiếu công sá tội cho vương tử đây mà trọng thưởng cái công lớn của hiền đệ.

Đinh tướng quân vội vàng chạy lại đỡ Nguyễn tướng quân đứng giây mà nói rằng :

— Thưa nhị kha, việc là việc chung của anh em nhà mình; em gặp việc hay lo, nghĩ sao nói vậy, có gì là diệu toán với thần mưu; may mà nhờ được hồng phúc của động chúa ta, lòng trung dũng của sĩ tốt, đều tính trước không đến nỗi sai lầm, em được bảo toàn thủ lĩnh về phục mệnh kha kha hôm nay, tự xét không có công gì đáng kể; vâng lệnh động chúa ủy thác cho việc phòng thủ đại đồn, nhờ kha kha trở về càng đáng hộ việc ấy cho em cảm ơn vạn bội. Sao kha kha lại qui công cả cho hiền đệ mà nhún mình nói những lời tạ tội làm chi.

Vương-tử Liễn cũng đến lạy chào Đinh tướng quân mà nói :

— Thưa hai chú. Kể việc này hai chú cũng đều có công cả. Tam-thúc thì liệu việc như thần, đánh tan hết quân giặc, giữ khỏi xâm vào được đất mình; nhị thúc thì cấp công phụng nghĩa, mau trở về đại đồn thay tam thúc lo việc phòng thủ; chẳng đều có công cả là gì. Phụ vương cháu nhờ có hai chú hiệp lực giữ gìn cơ nghiệp thật như cá được nước như rồng được mây, không còn lo ngại gì nữa.

Bấy giờ, Nguyễn, Đinh hai tướng cùng vương tử Liễn dắt nhau đi ngang ngựa cùng về đại đồn, mở tiệc ăn mừng, cho quân lính mổ trâu bò, nấu rượu, thổi xôi ăn uống vui vẻ, anh em chú cháu cùng uống rượu nói chuyện đến khuya mới tan tiệc.

Sau vài bữa, động chúa được tin báo tiếp liền sai người mang thủ thư đến ban khen và ủy lao cả Nguyễn, Đinh hai tướng cùng sĩ tốt ở ngoài đại đồn; lại có một cái thư riêng cho vương tử Liễn, tỏ ý mừng con đã biết cải quá tông thiện, làm sự đã biết nghĩ ngợi cẩn thận, nghe theo lời phải, không có cái đại nóng nảy hồ đồ; lại xuống lệnh truyền Nguyễn tướng quân cùng vương tử Liễn lưu thủ đại đồn, còn Đinh tướng quân phải kịp đem bốn đạo quân ra kinh lược miền Bồ-hải, hiệp cùng Lê-Hoàn hiện trấn thủ ở đấy, cùng bàn định cái kế chiêu hàng Phạm phòng Át, thu tính đất Đẳng-châu.

Nguyễn, Đinh hai tướng được lệnh động chúa

truyền liền ai lo việc nấy. Nguyễn tướng quân thì đi tuần xét lại các đồn ải, thường ngày thao luyện quân mã, chiêu mộ thêm lính tráng bổ dụng vào binh ngạch các đồn. Đinh tướng quân thì tức thời kiểm điểm bốn đạo quân mã, thẳng đường Bồ-hải truy đi, đi gấp trong ba ngày đã đến địa đầu Bồ-hải.

Lê-Hoàn ở Bồ hải, được tin quân Hoa-lư mấy lần đánh được quân Ngô chúa, đã có thư tin vãng lai cùng Phạm phòng Át kể sự tướng mãnh binh cường của Đinh động chúa xưng tụng oai đức, khuyên Phóng Át nhất tâm quở thuận cùng nhau phò tá động chúa lập lấy công danh, Phạm phòng - Át cũng thấy quân Ngô lụn bại, thanh thế Đinh động chúa càng ngày càng to, lại thấy những tay phò tá vua Đinh như Đinh-Điền, Nguyễn Bắc, Lê-Hoàn Phạm-Hạp đều là trí dũng phi thường biết Đinh động chúa thế nào cũng thành được cơ đồ nhất thống nên trong những thư tin vãng lai cùng Lê Hoàn, cũng đã tỏ lòng theo phò tá vua Đinh. Bấy giờ Lê-Hoàn được lệnh của Đinh động chúa nói có ủy Đinh tướng quân đem bốn đạo quân ra kinh lược miền Bồ-hải nên hiệp với Đinh tướng quân bàn định cái kế chiêu hàng Phạm phòng Át, thu tính đất Đẳng châu, lại được thư Đinh tướng quân hẹn ngày đến Bồ-hải cùng mình hội kiến, bèn sửa soạn đồn trại để làm nơi quân Đinh tướng quân đóng và sắp sẵn trâu bò gạo rượu mở tiệc tầy trần. Đúng ngày hẹn Lê tướng quân thân hành suất các tướng tá đi ra tới địa đầu chức đón Đinh tướng quân. Lúc Đinh tướng quân tới nơi, hai bên tay bắt mặt mừng cùng nhau kéo quân thẳng về đại đồn Bồ-hải. Lê tướng quân mở tiệc nghênh tiếp Đinh tướng quân và khao thưởng sĩ tốt, chuyện trò vui vẻ, mọi nỗi hàn huyên.

(Còn nữa)

Một quyển sách nên đọc :

## VIỆT NAM DÂN TỘC NAM TIẾN

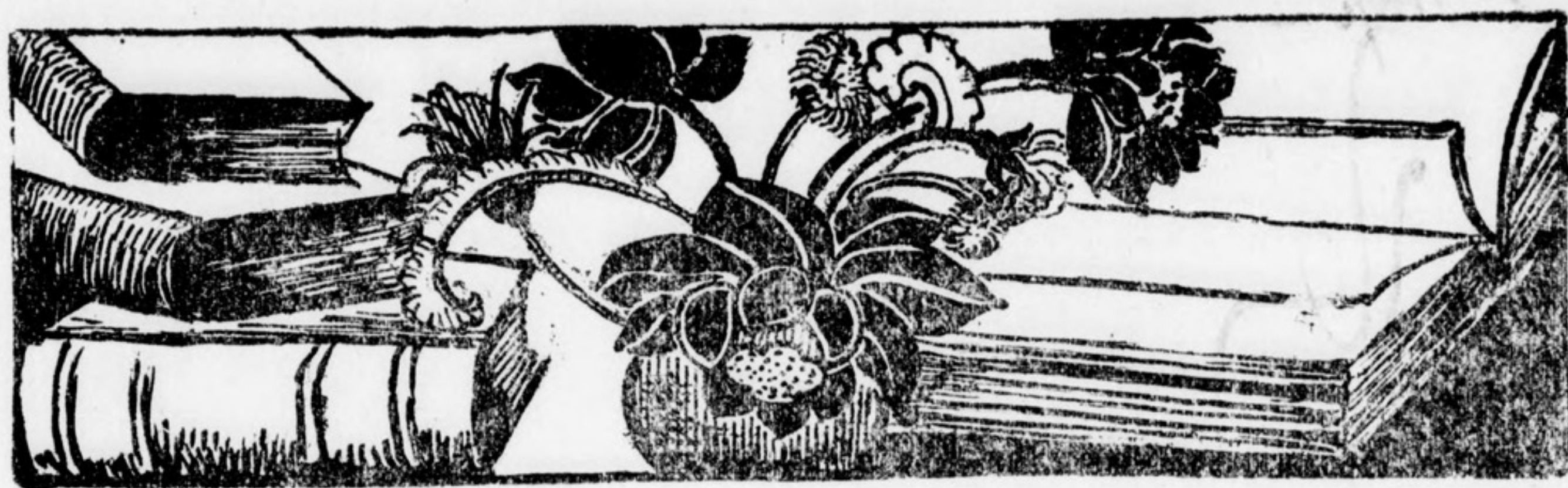
tức là quyển LỊCH SỬ NAM TIẾN  
của ông TRÚC-KHÈ biên soạn

Chép về chuyện nước ta ngày xưa diệt Chiêm-  
Thành, lấn Châu-Lạc, khai thác lãnh thổ ở miền  
Nam, có vẽ cả bản đồ rất rõ.

36 trang to. — Giá trước 0\$24.

Nay bán giá đặc biệt 8 xu — Cước 0\$03

Bán ở Đông-Tây Ấn-Quán, 193. Hàng Bông — Hà Nội



## HOA THƠM TRONG VƯỜN VĂN

Phải hiểu cái tâm lý của trẻ con, (ai hiểu con cho bằng mẹ?) gọi cho nó tỏ ra những ý riêng của nó và cắt nghĩa dạy dỗ cái hay cái dở thế nào, như vậy mình tập cho nó có cái óc sáng kiến (esprit d'initiative) và thực nghiệm. Em biết không? — đối với một đứa con biết yêu và kính cha mẹ, chẳng cần dùng cây roi, tiếng nặng, một cái ngo lườm cũng đủ cho nó hiểu điều gì chẳng nên làm.

(Trích trong bài ý kiến bà giáo N. đăng trong báo P. N. T. V.)

Trong đất nước này, nếu dân bà ai cũng biết dạy con bằng cách dỗ ngọt như lời bà giáo N. thì lũ trẻ không đời phải đến trường mới có dịp tu sửa tánh nết. Vì là con nhà có giáo dục (con nên nhờ mẹ) thì còn có chi là nết xấu, thói hư mà bảo phải cậy thầy (người ngoài) răn dạy chừng trị giùm.

X

— Cô nghĩ làm sao với chế độ đa thê?

— Nên bỏ hẳn! nó quan hệ cho con cái nhiều vì gương xấu của cha có ảnh hưởng cho con. Lại thêm sự xích mích giữa cha mẹ, sự đau đớn đổ kỵ giữa 2 người đàn bà làm cho lũ trẻ phải khổ. Một đứa nhỏ không được cha mẹ săn sóc, thương yêu nó tất bị nhiễm tánh xấu. Lớn lên trên con đường lầm lạc, nó muốn ngừng bước trở ngoài lại cũng không được, nó lại đổ thừa là tại tánh di truyền của cha . . .

(Cũng trong bài ấy, nhưng đoạn này trả lời vấn đề đa thê).

Bà giáo phản đối vấn đề đa thê bằng những lý do kể trên thì còn ai dám bình vực cho nó nữa. Bình vực làm cho bà phải công nhận là có lý.

Ai có tài lý luận tranh biện thì hãy đứng ra bình vực đi — Riêng về phần tôi, sau khi được bà chỉ cho thấy những kết quả xấu do chế độ đa thê gây nên thì tôi cũng phải bất bình vì nó rồi, chớ đừng nói gì đến sự bình vực nữa.

X

Ai giết đứa nhỏ này? Đây rồi tòa sẽ chiếu luật hình mà lên án phạt cô nữ học sanh ở Saigon ấy nhưng có phải chánh cô ta là thủ phạm trong cái án mạng thảm thiết này không?

Ồi con người ta, trong tội đày tâm hồn, ai cũng có một « con thú » tiềm phục ở đó. Ra với xã hội đường đường mặt cao khiết của Apollon, riêng ở một mình phơ phất hồn ô trược của Dionysos. Thế mà chẳng nín chống chọi cho nên một cái sườn luân lý giả dối để có nơi trốn núp lương tâm. Phỏng có ai làm sai nết nào, thì người đời óng óng lên chỉ trích; tự mình mình lại biết con thú dục Dionysos có trong mình mình . . .

Bởi cái luân lý ấy bởi cái xã hội này, mà cô nữ học sanh kia mới đang tay làm ác.

(trích ở bài « CẢM TƯỞNG CỦA TÔI ĐỐI VỚI CÁI ÁN GÁI CHỮA HOANG GIẾT CON » đăng

trong báo T. C. của ông Phan-văn-Hùm).

Biểu đồng ý với ông Hùm, tôi cũng không kết tội cô gái chữa hoang bởi tôi cũng có một ý nghĩ như ông.

Biết tra cứu tới nguyên nhân trước khi kết tội không nhắm mắt hùa theo bọn đeo mặt nạ đạo đức, luân lý kết tội liêu. Biết nghĩ nếu xã-hội này không phải là xã hội bất lương, giả dối, thì không bao giờ lại nảy sanh ra nạn mẹ giết con.

Chính xã hội mới đáng kết tội — Nếu người của xã hội ai cũng có can đảm nhận sự chữa hoang của cô con gái đến tuổi có chồng (là tuổi phải yêu thương) là thương, là không có chi đáng mỉa mai, nói xấu, báng nhạo, chê cười thì đâu có chuyện mẹ giết con, ngay lúc mới lọt lòng?

— Chớ hay người đời toàn là giả-dối, vì giả-dối mới dựa vào cái sườn của luân lý, đạo đức hủ dể mắng chửi tàn nhẫn người mẹ vô tội kia. Kết quả đứa trẻ bị giết chết oan, người giết nó nào đâu, phải là người quên làm .. ác?

Xúi người làm ác, xét chẳng còn ai hơn là xã-hội. Muốn trừ cái nạn mẹ giết con, tôi tưởng chỉ có cách đánh đổ những chế độ ích kỷ hèn nhát, biến lặn của xã hội này. Đánh đổ bằng cách lật mặt nạ bọn giả danh đạo đức . . . là việc trên đây ông Hùm đã bắt đầu làm. Mong rằng trong làng báo của ta được nhiều người có tư tưởng thiết thật, có lòng dạ thẳng ngay như ông H. thì việc phá cùm xích cho xã hội (nguyên thủy là lương thiện) mới có ngày thành tựu.

TUYÊN THANH

Ai chưa biết Cờ? Muốn học  
Ai đã biết Cờ? Muốn cao,  
Nên coi sách

**Dạy đánh cờ**

của M. ĐỖ-TRĂNG SẴN

Dạy đủ cách:

Ra quân cho được thạo  
dàn quân cho khỏi bí.  
Đi lăm nước rất bí hiểm, khép  
vào nhiều trận hay vô cùng  
Giá bán 0 p 15 Cước 0 p 06  
ông-Tây Ấn-quán 193, hàng Bông  
HANOI

# CÔNG VIỆC NHÀ BĂNG

Một quyển sách rất có ích cho các nhà buôn bán, các nhà kỹ-nghệ, các nhà kế-toán, các tư-gia và các học-trò

CỦA DƯƠNG-TU-NGUYỄN SOẠN

Trong có những mục:

1) Đại ý về nghề nhà băng. — 2) Phân biệt các nhà băng. — 3) Cách tổ-chức của các nhà băng ngày nay. — 4) Nhận tiền của người khác gửi. — 5) Cách dùng séc. — 6) Cho vay. — 7) Giấy giao kèo đổi bạc. — 8) Trả tiền hộ cho người khác ở nơi xa. — 9) Giấy tín nhậm để lĩnh tiền du lịch. — 10) Giấy tín-nhậm để lĩnh tiền hàng. — 11) Mua các thương-phieu — 12) Phát hành giấy bạc. — 13) Đổi bạc các nước. — 14) Nhận mua và bán các trái phieu và cổ-phần. — 15) Nhận gửi các đồ quý trọng và cho thuê tủ sắt. — 16) Hỏi hộ các tin tức. — 17) Cách tính lãi. — Cách khấu lãi các thương phieu. — 19) Cách lập sổ lưu trữ hàng ngày. — 20) Biểu liệt kê những tiền các nước và biểu tính lãi.

SÁCH DÀY 262 TRANG, ĐÓNG BÌA THẬT ĐẸP.

GIÁ \$ 1.20 — CƯỚC GỬI \$ 0.25

**Bán tại** Đông-Tây Ấn-Quán, 193, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI  
Nam-Tân, 84, BOULEVARD BONNAL, HAIPHONG

MỘT GIP HIẾM CÓ

## VIỆT-NAM SỬ LƯỢC

Ai có quyền số 1 mà chưa có quyền số 2, nay muốn mua riêng quyền số 2 cũng có thể được, quyền số 2 này trước bán 1p nay bán 0p50, cước 0p12

của ông Trần-trọng-Kim trước bán 1\$80 nay chỉ bán 1\$20

ở xa gửi thêm tiền cước đảm bảo 0\$25 cho ĐÔNG-TÂY ẤN-QUÁN

193, HÀNG BÔNG — HANOI

(gửi bằng mandat postal)

chỉ còn độ 30 bộ nữa thì hết

MỘT QUYỀN SÁCH  
BẤT CẦN, NHÀ  
NÀO CŨNG  
PHẢI CÓ



Cử-nhân DƯƠNG-BÁ-TRẠC soạn. Có cả các bài văn khấn và khoản thức biên gia phả. Lại có in sẵn nhiều trang để người nào có quyền này chỉ việc điền gia phả của nhà mình vào. dày gần 60 trang, giá 0\$15; cước 0\$03

**GIA LỄ  
GIẢN  
YÊU**

Gửi bằng tem (cò) cũng được, nhớ thêm tiền cước cho Đông-Tây ấn-quán, 193, phố hàng Bông — Hanoi

Một cuốn sách ai cũng cần phải có

## Nam nữ tu tri

Trong có những mục như : Tổng luận về nam nữ ái tình, ý nghĩa sự giao hợp, kinh nguyệt, trạng huống khi thụ thai, nguyên nhân thành thai, kết thành nam thai hay nữ thai, nguyên nhân có con và cách chữa cho có con, hôn nhân vệ sinh, những điều dàu bà sắp để nên bết v.. v...

Sách dày gần 100 trang — Giá 0\$25  
Cước thường 0\$03 — Cước recom. 0\$13.

gửi tem cho: ĐÔNG-TÂY ẤN-QUÁN  
193, PHỐ HÀNG BÔNG — HANOI

男  
女  
須  
起